

Bản án số: 229/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 17- 04 - 2018

V/v “Ly hôn với một bên
mất tích”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoàng Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị A
2. Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, địa chỉ số 27 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 567/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 về việc “Ly hôn với một bên mất tích” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22/3/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Tạ Hữu L, sinh năm 1968.(Có mặt)

Địa chỉ: Số 226 Lô S Chung cư Ngô Gia Tự, Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1975.(Vắng mặt).

Nơi cư trú cuối cùng: Số 226 Lô S Chung cư Ngô Gia Tự, Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 23/10/2017 gửi đến Tòa và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn ông Tạ Hữu L trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Thanh V chung sống với nhau vào năm 1994 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 10 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 041 ngày 17/4/1999. Nhưng đến năm 2014 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, cách làm ăn, nuôi dưỡng con cái. Ông đã cố gắng

dàn xếp nhưng không giải quyết được. Bà Nguyễn Thị Thanh V đã bỏ nhà đi biệt tích và không trở về nhà nữa. Ông đã tìm kiếm bà và nhắn tin trên phương tiện thông tin đại chúng và đã yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Thanh V mất tích. Theo quyết định việc dân sự số 224/2017/QĐDS-ST ngày 04/8/2017, Tòa án đã tuyên bố bà Nguyễn Thị Thanh V mất tích. Nay ông yêu cầu Tòa cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh V.

Về con chung: Ông và bà Vân có 02 con chung, Chea Thiên H (Tạ Thiên H), sinh ngày 3/2/1995 và Tạ Bích N, sinh ngày 26/11/1999 (đã trưởng thành).

Về cấp dưỡng: Ông không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn – bà Nguyễn Thị Thanh V vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên bà không có trình bày lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu quan điểm của vụ án về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý đến khi nghị án là đầy đủ thủ tục và đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không đến Tòa tham gia xét xử là vi phạm quy định tố tụng nhưng đồng thời bị đơn có quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn và chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn, ông Tạ Hữu L yêu cầu được ly hôn là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn – Nguyễn Thị Thanh V cư trú tại Phường 2, Quận 10 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Thanh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà V.

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 041 ngày 17/4/1999, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Tạ Hữu L và bà Nguyễn Thị Thanh V là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Qua phần trình bày của ông L tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ông Liệt và bà Vân trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Ngoài ra, bà Nguyễn Thị Thanh V đã bỏ nhà đi biệt tích, Tòa án nhân dân Quận 10 đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số 224/2017/QĐDS-ST ngày 04/8/2017 về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Thanh V mất tích. Xét vì mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không còn tại tại nên yêu cầu ly hôn của ông L có cơ sở chấp nhận.

- Về con chung: Chea Thiên H (Tạ Thiên H), sinh ngày 3/2/1995 và Tạ Bích N, sinh ngày 26/11/1999 (đã trưởng thành).

- Về cấp dưỡng: Ông không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Ông Liệt là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Tạ Hữu L được ly hôn bà Nguyễn Thị Thanh V.

Về con chung: Đã trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông L chịu. Ông L đã nộp theo biên lai thu tiền số AE/2014/0001748 ngày 06/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hoàng Hoa

